

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LỤC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2021/NQ-HĐND

Bình Lục, ngày 16 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC
KHÓA XX - KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 25 tháng 2 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bình Lục lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Xét Tờ trình số 477/TTr-UBND ngày 03/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị phê chuẩn nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận, thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp thứ 4 - HĐND huyện khoá XX.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.

Năm năm qua, huyện Bình Lục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII và Nghị quyết HĐND huyện khoá XIX về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2016-2020, trong bối cảnh có những thuận lợi, khó khăn thách thức đan xen. Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiều chủ trương, chính sách phù hợp với thực tiễn; chương trình xây dựng nông thôn mới được quan tâm, chỉ đạo đồng bộ, đạt hiệu quả; kinh tế duy trì mức tăng trưởng khá; Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững; đời sống nhân dân được cải thiện.

Tuy nhiên, năm cuối thực hiện kế hoạch, đã xuất hiện những khó khăn do đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; dịch tả lợn Châu phi, dịch viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò bùng phát... ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả phát triển kinh tế-xã hội, việc làm và đời sống Nhân dân trên địa bàn.

Song dưới sự lãnh đạo tập trung của Huyện uỷ, sự giám sát hiệu quả của HĐND huyện; sự chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, trọng điểm, bám sát cơ sở của UBND huyện; sự nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong huyện; kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục duy trì ổn định và phát triển, cơ bản hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 đã đề ra, tạo tiền đề vững chắc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025.

1. Phương hướng, mục tiêu tổng quát:

Tập trung chỉ đạo thực hiện mục tiêu vừa kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid - 19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế xã hội. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển; duy trì và nhân rộng các đề án, các mô hình trong sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn và phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững, gắn với đảm bảo vệ sinh môi trường. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp - TTCN, thương mại, dịch vụ và đô thị; phát triển toàn diện văn hoá - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; xây dựng, củng cố thể trận quân sự quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành. Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII đề ra, xây dựng huyện Bình Lục phát triển nhanh, bền vững, cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại IV trước năm 2030.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 79 triệu đồng trở lên

2.2. Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 21,7%; công nghiệp - TTCN: 42,1%; dịch vụ thương mại: 36,2%

2.3. Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản (giá SS 2010) đạt 2.748,1 tỷ đồng, tăng bình quân 2,7%/năm

2.4. Giá trị sản xuất CN-TTCN (giá SS 2010) đạt 8.177,6 tỷ đồng, tăng bình quân 18,2%/ năm

2.5. Tổng thu NS trên địa bàn đạt 186,5 tỷ đồng

6.6. Giá trị xuất khẩu trên địa bàn đạt 52 triệu USD

2.7. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn 5.026 tỷ đồng

2.8. Số lao động được giải quyết việc làm mới từ 3000 - 3300 người/năm

2.9. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70% trở lên, trong đó qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đạt 55% trở lên

- 2.10. Giảm tỷ lệ sinh dân số 0,1%/năm
- 2.11. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%
- 2.12. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) giảm còn dưới 2%
- 2.13. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm đến 2025 thể thấp còn 19%, thể nhẹ cân còn 8,5%
- 2.14. Tỷ lệ dân số có BHYT đến năm 2025 đạt 95,2% trở lên
- 2.15. Tỷ lệ hộ dân dùng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100% trở lên (trong đó nước sạch của nhà máy nước 90% trở lên)
- 2.16. Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 92% trở lên
- 2.17. Tỷ lệ rác thải được thu gom đạt 98%, trong đó chuyển về nhà máy xử lý 95,5%
- 2.18. Đến hết năm 2025, phân đầu có từ 3-5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chính

3.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp, giải pháp theo Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra và các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Huyện ủy, các đề án, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 – 2025.

3.2. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; đảm bảo mục tiêu vừa kiểm soát dịch bệnh, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của Nhân dân trở lại trạng thái bình thường mới.

3.3. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Phân đầu đến năm 2025, giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản (giá SS 2010) đạt 2.748,1 tỷ đồng, tăng bình quân 2,7%/năm; mỗi xã đạt ít nhất từ 4 - 5 chỉ tiêu NTM kiểu mẫu và có từ 3 - 5 xã trở lên đạt xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 65 triệu đồng/người trở lên.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương tích tụ ruộng đất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ ngành nông nghiệp, cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống, cây trồng, vật nuôi hợp lý, phát triển sản xuất nông sản hàng hóa. Tăng cường ứng dụng tiến bộ KHKT và tiếp tục nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất. Duy trì và nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản với các doanh nghiệp, như lúa chất lượng cao, rau, củ, quả sạch, cây dược liệu, cây có múi... với quy mô từ 10 ha trở lên ở các xã, thị trấn theo quy hoạch. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo quy hoạch (*trong đó 300 ha sang trồng cây ăn quả, 450 ha sang sản xuất lúa cá*) để nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích. Kêu gọi doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất tại khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao xã Đồng Du và thị trấn Bình Mỹ.

Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản theo hướng tập trung, an toàn gắn với xử lý môi trường; nâng cao tỷ trọng chăn nuôi bán công nghiệp, công nghiệp. Duy trì và mở rộng chăn nuôi đàn bò thịt, bò sinh sản; khôi phục và phát triển chăn nuôi lợn và đẩy mạnh chăn nuôi gia cầm, thủy cầm. Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh và kiểm dịch động vật, không để dịch bệnh phát sinh và lây lan trên địa bàn. Phấn đấu tổng đàn trâu, bò hàng năm đạt 7.000 con trở lên; đàn lợn từ 200 nghìn con/năm; đàn gia cầm, thủy cầm trên 1,5 triệu con/năm trở lên.

Chú trọng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với triển khai loại hình du lịch trải nghiệm, du lịch cộng đồng và du lịch làng nghề. Đổi mới, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ của các HTX DVNN phục vụ sản xuất nông nghiệp; khuyến khích phát triển HTX ít thành viên và tổ hợp tác đảm nhiệm các khâu trong sản xuất để tham gia vào chuỗi sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

Chủ động phòng chống, sẵn sàng ứng phó và tìm kiếm cứu nạn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, úng bão lũ xảy ra.

3.4. Quy hoạch, xây dựng, hoàn thiện hạ tầng các cụm, khu công nghiệp, đẩy mạnh thu hút đầu tư, tập trung phát triển công nghiệp phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của huyện, tạo chuyên biến tích cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tích cực đổi mới nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, ưu tiên thu hút các doanh nghiệp trong nước có thương hiệu, các dự án đầu tư đem lại hiệu quả kinh tế cao, bảo vệ môi trường, đặc biệt là lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, các dự án có trình độ công nghệ hiện đại, công nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Phối hợp, hoàn thành lập Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Bình Lục (thuộc các xã Trung Lương, Bối Cầu, Hưng Công) để thành lập Khu công nghiệp 300ha trước năm 2025; quy hoạch khu công nghiệp khu công nghiệp tại các xã La Sơn, Tiêu Động, An Lão kết nối với huyện Thanh Liêm; Cụm Công nghiệp Trung Lương II khoảng 50ha; cụm công nghiệp La Sơn khoảng 70ha; mở rộng Cụm công nghiệp Trung Lương với tổng diện tích khoảng 70ha theo định hướng phát triển của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

Tập trung đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng nhằm phát huy lợi thế về kết nối giao thông khu vực và liên vùng để thu hút đầu tư vào các cụm, khu công nghiệp. Huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng các cụm, khu công nghiệp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh, ưu tiên các dự án đầu tư có quy mô lớn, với dây chuyền sản xuất tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường và thực hiện tốt các chế độ chính sách ưu tiên tuyển dụng người lao động tại địa phương. Phấn đấu giá trị sản xuất CN-XD tăng bình quân 18,2%/năm, đến năm 2025 đạt 8.177,6 tỷ đồng (giá SS 2010); số lao động làm việc trong các khu, cụm công nghiệp từ 15.000 lao động trở lên.

3.5. Đẩy mạnh phát triển mạnh thương mại, dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh

nghiệp vào đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại, dịch vụ, gắn với phát triển hệ thống đường giao thông kết nối, phát triển các khu, cụm công nghiệp và chỉnh trang, nâng cấp đô thị; xây dựng, cải tạo, nâng cấp các chợ nông thôn, tạo mạng lưới chợ kết nối các đô thị, các trung tâm thương mại, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và lưu thông hàng hóa; đồng thời đẩy nhanh ứng dụng các phương thức thương mại hiện đại, thương mại điện tử, từng bước nâng cao chất lượng các dịch vụ để mọi doanh nghiệp và người dân dễ dàng tiếp cận thị trường. Khuyến khích phát triển dịch vụ vận tải, tín dụng, ngân hàng, bưu chính, viễn thông, điện, nước sạch, dịch vụ y tế... Tăng cường xúc tiến, quảng bá các điểm du lịch như: Từ đường Nguyễn Khuyến, Khu lưu niệm Cát Tường..., các làng nghề truyền thống, các trang trại, mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái, trải nghiệm và xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng toàn xã hội đến năm 2025 đạt 9.493 tỷ đồng, giá trị xuất khẩu đạt 52 triệu USD.

3.6. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; tổ chức quản lý, sử dụng đất theo đúng quy hoạch và kế hoạch. Triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và phát triển KT-XH của địa phương; tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác GPMB để triển khai thực hiện các dự án phát triển KT-XH, nhất là hệ thống đường giao thông kết nối, thủy lợi đầu mối, xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, thương mại, dịch vụ, đô thị, các khu nhà ở, khu đấu giá quyền sử dụng đất. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đo đạc diện tích đất nông nghiệp ngoài đồng; triển khai đo đạc diện tích trong khu dân cư tại các xã chưa được đo đạc chính quy; hoàn thiện hồ sơ địa chính, hoàn thành cấp GCN QSD đất đối với các thửa đất nông nghiệp sau dồn đổi, các thửa đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và các cơ sở tôn giáo đủ điều kiện trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng, nâng cao ý thức của nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường. Triển khai quyết liệt các giải pháp để phân loại, thu gom và xử lý kịp thời rác thải sinh hoạt. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường; xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Đất đai; gây ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất TTCN, làng nghề, các hộ chăn nuôi trên địa bàn.

3.7. Quản lý chặt chẽ, nắm chắc nguồn thu, đối tượng thu, đi đôi với tạo nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu; tăng cường đôn đốc để thu sát số phát sinh, thực hiện thu đúng, thu đủ, chống thất thu, hạn chế nợ đọng ngân sách. Tăng cường đấu giá quyền sử dụng đất và giải quyết các thủ tục hành chính về mua bán, chuyển nhượng đất đai để thu tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ và thuế thu nhập cá nhân, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu hàng năm, thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 đạt 186,5 tỷ đồng trở lên.

Đổi mới cơ chế quản lý tài chính ngân sách, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, gắn với đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ

đổi với đơn vị sự nghiệp công lập; sử dụng ngân sách hiệu quả, công khai minh bạch, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bố trí kinh phí trả nợ công.

3.8. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng. Hoàn thành xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Huy động mọi nguồn lực xã hội phục vụ đầu tư phát triển, tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước, hạn chế nợ đọng xây dựng cơ bản. Đẩy mạnh kêu gọi thu hút các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách; khai thác tốt nguồn thu từ đất, tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của ngân sách cấp trên, ưu tiên đầu tư các hạng mục, công trình hạ tầng nông nghiệp, CN-TTCN, thương mại, dịch vụ và chính trang, nâng cấp đô thị, các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, văn hóa, giáo dục và đời sống của nhân dân. Tiếp tục tập trung cải tạo, nâng cấp các tuyến đường huyện, các tuyến đường giao thông nông kết nối, đường giao thông nông thôn theo quy hoạch; kiên cố hóa trường, xây dựng trường chuẩn quốc gia; hỗ trợ, khuyến khích xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, phát triển cây trồng hàng hóa, chăn nuôi thủy sản ứng dụng công nghệ cao, rau củ quả sạch;

Triển khai thực hiện phương án phát triển huyện Bình Lục theo Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch vùng huyện Bình Lục; lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, nông thôn; lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, nhà ở, khu dân cư mới đáp ứng yêu cầu phát triển. Xây dựng kế hoạch thực hiện hiện Đề án phát triển đô thị trên địa bàn huyện Bình Lục đến năm 2025, phấn đấu đến năm 2030 thị trấn Bình Mỹ đạt tiêu chí đô thị loại IV. Quản lý chặt chẽ quy hoạch và trật tự xây dựng, thực hiện tốt việc cấp giấy phép xây dựng tại các đô thị đã được công nhận. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, thi công, giải ngân vốn xây dựng các công trình, dự án đảm bảo chất lượng, sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương.

3.9. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển văn hoá đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hoá, khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển văn hoá, thể thao; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát huy giá trị văn hóa đồng chiêm trong xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025, Đề án phát triển sản phẩm du lịch huyện Bình Lục. Nâng cao chất lượng xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở; đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Phấn đấu đến năm 2025 có 92% trở lên gia đình đạt và giữ vững danh hiệu gia đình văn hoá; hàng năm có trên 90% khu dân cư đạt và giữ vững danh hiệu văn hoá. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở, đến năm 2025, số người tập luyện thể thao thường xuyên đạt 35%, số gia đình tập luyện thể thao thường xuyên đạt 25,5%. Chú trọng phát hiện, đào tạo các tài năng trẻ, quan tâm đầu tư phát triển các môn thể thao thế mạnh của huyện. Tăng cường công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá; quy hoạch, phát triển du lịch lịch sử,

văn hóa tâm linh, du lịch sinh thái trải nghiệm, gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá truyền thống, văn hóa đồng chiêm và xây dựng NTM nâng cao, NTM mới kiểu mẫu, đô thị văn minh.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; triển khai chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh.

3.10. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhà giáo có đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Tích cực đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, đổi mới hình thức tổ chức dạy học và công tác kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục từ cấp mầm non đến cấp phổ thông. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn, giáo dục chất lượng cao; trong đó đặc biệt coi trọng giáo dục phẩm chất đạo đức, tác phong, kỷ luật lao động, trang bị kiến thức, kỹ năng thực hành, khả năng thích ứng với môi trường làm việc cho học sinh. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia, trường THCS chất lượng cao Nguyễn Khuyến; phấn đấu 60% trường Mầm non, Tiểu học và THCS đạt kiểm định chất lượng mức độ 3; có 68,4% trường Mầm non, 73,7% trường Tiểu học và 40% trường THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Đẩy mạnh phổ cập giáo dục, xã hội hoá giáo dục và đào tạo; các hoạt động khuyến học, khuyến tài; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển giáo dục - đào tạo. Thực hiện thành công Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, Đề án phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT, Đề án xây dựng xã hội học tập, Đề án tăng cường cơ sở vật chất trường học.

3.11. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong thực hiện chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện Đề án đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, giai đoạn 2021 – 2025; gắn đào tạo nghề, với giải quyết việc làm. Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, tạo sự gắn kết giữa trung tâm với doanh nghiệp, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp và thị trường lao động. Tạo điều kiện thuận lợi cho hộ gia đình, cá nhân được tiếp cận các nguồn vốn vay, hỗ trợ vay vốn chính sách giải quyết việc làm, tạo việc làm thêm, việc làm mới cho người lao động. Phấn đấu giải quyết việc làm mới cho 3.300 lao động/ năm trở lên, trong đó xuất khẩu lao động đạt từ 200 người/năm trở lên.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định; tăng cường công tác

kiểm tra, giám sát. Triển khai thực hiện các chính sách, chương trình giảm nghèo bền vững, các mô hình giảm nghèo, ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người nghèo, người cận nghèo; hỗ trợ xóa nhà không an toàn cho người có công, hộ nghèo. Phần đầu tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2025 (theo chuẩn mới) giảm còn dưới 2%.

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới, quan tâm chăm lo bảo vệ quyền lợi cho trẻ em và các đối tượng bảo trợ xã hội (người cao tuổi, người khuyết tật, tâm thần, người già cô đơn, vv..). Thực hiện tốt chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, các chính sách về lao động, tiền lương đối với người lao động trên địa bàn huyện.

3.12. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác dân số - KHHGD. Huy động mọi nguồn lực xã hội, tập trung đầu tư, nâng cấp, tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh; chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, làm tốt công tác tuyên truyền, chủ động phòng chống dịch bệnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch phù hợp với điều kiện thực tiễn; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, UBND các xã, thị trấn, đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh covid-19.

Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí quốc gia về y tế xã; chất lượng dân số, duy trì mức sinh thay thế; giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn 19%, thể nhẹ cân giảm còn 8,5%. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực tuyên truyền vận động nhân dân tham gia BHYT tự nguyện, nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế.

3.13. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của nhân dân trong chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và tiềm lực khu vực phòng thủ huyện ngày càng vững chắc; kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế. Triển khai thực hiện Đề án tổ chức huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ và Đề án thực hiện Quy hoạch xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ huyện giai đoạn 2021- 2025. Hoàn thành việc xây dựng công trình nhân cốt trong căn cứ chiến đấu theo kế hoạch đã được phê duyệt. Nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, chất lượng huấn luyện cho các đối tượng. Thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện, diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng; tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu, đảm bảo chất lượng và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Tăng cường quản lý nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong công tác đảm bảo an ninh trật tự. Giữ vững ổn định chính trị trong mọi tình huống, bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện quan trọng, các mục tiêu trọng điểm... Triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng công an xã trên địa bàn huyện Bình Lục, giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng lực lượng Công an thực sự trong sạch, vững mạnh; Chủ động nắm chắc mọi diễn biến tình hình, đấu tranh hiệu quả với âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh, không để xảy ra “bị động, bất ngờ” và “điểm nóng” về an ninh trật tự. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ, đảm bảo an toàn giao thông; kiểm chế, giảm phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông.

3.14. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra; tập trung thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực đất đai, tài chính ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, việc thực hiện các chính sách xã hội... gắn với tăng cường rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các kết luận sau thanh tra. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chủ động nắm chắc tình hình, tăng cường đối thoại trong quá trình giải quyết vụ việc và phối hợp giữa các cấp, các ngành trong phát hiện, xử lý các tình huống phức tạp về khiếu nại, tố cáo, nhất là khiếu kiện đông người; không để phát sinh điểm nóng phức tạp về đơn thư. Kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, góp phần giữ vững an ninh trật tự, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến, nhất là các Luật mới có hiệu lực thi hành, các văn bản pháp luật có liên quan chặt chẽ đến đời sống và sinh hoạt của nhân dân. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Tăng cường thẩm định, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật của huyện và các xã, thị trấn. Hoàn thành số hoá dữ liệu hộ tịch theo quy định.

3.15. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hoá nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, gắn với chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nền hành chính phục vụ; chủ động sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Chú trọng nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) và chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI). Nâng cao chất lượng giải quyết công việc theo cơ chế một cửa, một cửa điện tử liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn, đảm bảo công khai, minh bạch phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

- Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bình Lục khóa XX, kỳ họp thứ 4 (Kỳ họp thường lệ cuối năm 2021) thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; (để b/c)
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND, LĐ UBND huyện;
- UB MTTQ huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan thuộc UBND huyện;
- TTHĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Xuân Huy